

Đà Nẵng, ngày 31 tháng 3 năm 2022

## **CÔNG BỐ THÔNG TIN ĐỊNH KỲ**

**Kính gửi:** - Ủy ban chứng khoán Nhà nước  
- Sở Giao dịch Chứng khoán thành phố Hồ Chí Minh

### **1. Tên tổ chức: Tổng Công ty Cổ phần Xây dựng điện Việt Nam**

- Mã chứng khoán: VNE
- Địa chỉ: Số 344 Phan Châu Trinh, Phường Bình Thuận, Quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng, Việt Nam
- Điện thoại liên hệ: (84-0236.3562361)
- Fax: (84-0236.3562367) - E-mail: Info@vneco.com.vn

### **2. Nội dung thông tin công bố:**

Giải trình chênh lệch lợi nhuận sau thuế TNDN năm 2021 của BCTC Hợp nhất trước và sau kiểm toán; Chênh lệch lợi nhuận sau thuế của BCTC kiểm toán Tổng Hợp và BCTC kiểm toán Hợp nhất năm 2021 thay đổi so với cùng kỳ năm 2020 (đính kèm Công văn số 519 CV/VNECO-TCKT ngày 31/3/2022).

Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của VNECO vào ngày 31/3/2022 tại địa chỉ website: <https://www.vneco.com.vn>.

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

Trân trọng!

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Lưu VNECO;

**TỔNG GIÁM ĐỐC** *BN*



**TRẦN QUANG CẦN**

Số: 519 CV/VNECO-TCKT

Đà Nẵng, ngày 31 tháng 3 năm 2022

V/v Giải trình chênh lệch lợi nhuận sau thuế TNDN trước và sau kiểm toán năm 2021; chênh lệch lợi nhuận năm 2021 thay đổi so với cùng kỳ năm 2020

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước  
- Sở Giao dịch Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh

**I. Tổng Công ty Cổ phần Xây dựng điện Việt Nam giải trình chênh lệch lợi nhuận sau thuế TNDN thay đổi từ 5% trở lên trước và sau kiểm toán của BCTC Hợp nhất năm 2021:**

Chỉ tiêu	Báo cáo Hợp nhất kiểm toán năm 2021 (tr.đ)	Báo cáo Hợp nhất trước kiểm toán năm 2021 (tr.đ)	Chênh lệch (tr.đ)	% tăng (giảm)
(1)	(2)	(3)	(4)=(2)-(3)	(5)=(4)/(3) x100
1. Giá vốn hàng bán	1.904.014	1.906.296	(2.282)	(0,12)
2. Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	94.997	92.711	2.286	2,47
3. Phần lãi hoặc lỗ trong Công ty liên kết	1.882	598	1.284	214,72
4. Chi phí quản lý doanh nghiệp	54.639	53.895	744	1,38
5. Chi phí thuế TNDN hiện hành	13.215	12.369	846	6,84
<b>6. Lợi nhuận sau thuế TNDN của Công ty mẹ</b>	<b>7.948</b>	<b>5.654</b>	<b>2.294</b>	<b>40,57</b>

- Giá vốn hàng bán sau kiểm toán giảm 2.282 triệu đồng tương đương giảm 0,12% so với trước kiểm toán do: Điều chỉnh tăng giá vốn tại Công ty mẹ và các Công ty con sau kiểm toán là 1.693 triệu đồng; Điều chỉnh giảm loại trừ giá vốn nội bộ khi hợp nhất giữa Tổng Công ty với các Công ty con và giữa các Công ty con với nhau là 3.975 triệu đồng. Dẫn đến lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ tăng 2.286 triệu đồng tương đương tăng 2,47% so với trước kiểm toán.

- Phần lãi hoặc lỗ trong Công ty liên kết sau kiểm toán tăng 1.284 triệu đồng tương đương tăng 214,72% do điều chỉnh báo cáo các Công ty liên kết sau kiểm toán.

- Chi phí quản lý doanh nghiệp sau kiểm toán tăng 744 triệu đồng tương đương tăng 1,38% do điều chỉnh tăng chi phí tại các Công ty con sau kiểm toán.

- Chi phí thuế TNDN hiện hành sau kiểm toán tăng 846 triệu đồng tương đương tăng 6,84% do điều chỉnh tăng chi phí thuế TNDN hiện hành tại các Công ty con sau kiểm toán.

==>> Tất cả các yếu tố trên đã làm cho lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp của Công ty mẹ trên Báo cáo tài chính Hợp nhất kiểm toán năm 2021 tăng so với Báo cáo tài chính trước kiểm toán là 2.294 triệu đồng tương đương tăng 40,57%.



**II. Tổng Công ty Cổ phần Xây dựng điện Việt Nam giải trình chênh lệch Lợi nhuận sau thuế TNDN thay đổi từ 10% trở lên trên BCTC Tổng hợp và Hợp nhất năm 2021 đã được kiểm toán so với cùng kỳ năm 2020, như sau:**

**1. Báo cáo tài chính Tổng hợp:**

TT	Chỉ tiêu	Số liệu năm 2021 (tr.đ)	Số liệu năm 2020 (tr.đ)	Chênh lệch tuyệt đối (tr.đ)	% tăng / (giảm)
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)=(3)-(4)	(6)=(5)/(4) x100
1	Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	1.803.546	1.229.011	574.535	46,75
2	Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	103.991	71.553	32.438	45,33
3	<b>Lợi nhuận sau thuế TNDN trên BCTC Tổng hợp</b>	<b>44.330</b>	<b>15.820</b>	<b>28.510</b>	<b>180,21</b>

- Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ năm 2021 tăng 574.535 triệu đồng, tương đương tăng 46,75% so với cùng kỳ năm 2020: Trong đó doanh thu về hoạt động xây lắp điện truyền thống cũng như điện năng lượng tái tạo tăng 408.074 triệu đồng, tương đương tăng 50,43% so với cùng kỳ năm 2020; Doanh thu hoạt động bán hàng tăng 205.287 triệu đồng, tương đương tăng 54,99% so với cùng kỳ năm 2020; Doanh thu về bất động sản sụt giảm 38.827 triệu đồng, tương đương giảm 83,56% so với cùng kỳ năm 2020. Vì vậy, lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ năm 2021 tăng 32.438 triệu đồng, tương đương tăng 45,33% so với cùng kỳ năm 2020;

==>> Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ năm 2021 sau khi bù đắp được các khoản chi phí tài chính, chi phí bán hàng, chi phí quản lý doanh nghiệp đã làm cho lợi nhuận sau thuế TNDN năm 2021 trên BCTC Tổng hợp sau kiểm toán đạt 44.330 triệu đồng tăng 28.510 triệu đồng, tương đương tăng 180,21% so với cùng kỳ năm 2020.

**2. Báo cáo tài chính Hợp nhất:**

TT	Chỉ tiêu	Số liệu năm 2021 (tr.đ)	Số liệu năm 2010 (tr.đ)	Chênh lệch tuyệt đối (tr.đ)	% tăng / (giảm)
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)=(3)-(4)	(6)=(5)/(4) x100
1	Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	1.999.012	1.299.667	699.345	53,81
2	Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	94.998	87.605	7.393	8,44
3	<b>Lợi nhuận sau thuế TNDN của Công ty mẹ trên BCTC Hợp nhất</b>	<b>7.948</b>	<b>11.549</b>	<b>(3.601)</b>	<b>(31,18)</b>

- Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ năm 2021 tăng 699.345 triệu đồng, tương đương tăng 53,81% so với cùng kỳ năm 2020: Trong đó doanh thu về hoạt động xây lắp điện truyền thống tăng 1.400 triệu đồng, tương đương tăng 0,18% so với cùng kỳ năm 2020; Doanh thu hoạt động bán hàng tăng 736.981 triệu đồng, tương đương tăng 150,33% so với cùng kỳ năm 2020; Doanh thu từ hoạt động chuyển nhượng bất động sản sụt giảm 38.827 triệu đồng, tương đương giảm 83,56% so với cùng kỳ năm 2020. Đồng thời sau khi điều chỉnh các giao dịch nội bộ, lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp

dịch vụ năm 2021 tăng 7.393 triệu đồng tương đương tăng 8,44% so với cùng kỳ năm 2020;

- Mặc khác trong năm 2021, không có phát sinh khoản điều chỉnh giảm thuế TNDN hoãn lại khi thực hiện thoái vốn vào Công ty liên kết để tăng lợi nhuận hợp nhất như năm 2020.

==>> Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ năm 2021 sau khi bù đắp được các khoản chi phí tài chính, chi phí bán hàng, chi phí quản lý doanh nghiệp đã làm cho lợi nhuận sau thuế TNDN của Công ty mẹ năm 2021 trên BCTC Hợp nhất đạt 7.958 triệu đồng giảm 3.601 triệu đồng, tương đương giảm 31,18% so với cùng kỳ năm 2020.

VNECO trân trọng giải trình!

*Nơi nhận:*

- Như trên;
- Lưu TCKT;

TỔNG GIÁM ĐỐC *bn*



The stamp is circular and red. It contains the following text: 'M.S.D.N: 0400 01450 - C.T.C.P' around the top edge, 'TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY DỰNG ĐIỆN VIỆT NAM' in the center, and 'P. HẢI CHÂU - TP. ĐÀ NẴNG' around the bottom edge. A blue ink signature is written over the stamp.

TRẦN QUANG CÂN